

Chư Pưh, ngày 08 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO

Công tác xét xử năm 2017 và chương trình công tác năm 2018
(Số liệu từ ngày 01/12/2016 đến ngày 30/11/2017)

A. TÌNH HÌNH THỤ LÝ VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2017

I. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các loại án:

Tổng số án thụ lý 355 vụ, việc các loại, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 66 vụ, việc. Đã giải quyết, xét xử 292 vụ, việc đạt 82.3 %; cụ thể:

1. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Tổng số án thụ lý: 60 vụ, với 113 bị cáo; so với cùng kỳ tăng 02 vụ, với 06 bị cáo. Đã giải quyết, xét xử: 52 vụ, với 99 bị cáo, đạt 86,7 %. Còn 08 vụ/14 bị cáo.

Đường lối giải quyết: Xét xử: 48 vụ, với 91 bị cáo; Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra bổ sung 02 vụ, với 04 bị cáo; Viện kiểm sát rút hồ sơ trước khi xét xử 02 vụ với 04 bị cáo.

+ Các loại tội đã thụ lý, giải quyết, xét xử gồm:

- Tội trộm cắp tài sản: 20 vụ, với 36 bị cáo, chiếm 33.3 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 06 vụ, 15 bị cáo.

- Tội cố ý gây thương tích: 13 vụ, với 14 bị cáo, chiếm tỷ lệ 21.7 %, so với cùng kỳ năm 2016 giảm 03 vụ, giảm 08 bị cáo.

- Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ: 07 vụ, với 07 bị cáo, chiếm 11,7 %, so với cùng kỳ năm 2016 giảm 03 vụ, giảm 04 bị cáo.

- Tội cướp tài sản: 02 vụ, với 05 bị cáo, chiếm 3,33 %, so với cùng kỳ năm 2017 không tăng số vụ, giảm 14 bị cáo

- Tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy: 06 vụ, với 11 bị cáo, chiếm 10 %, so với cùng kỳ năm 2017 tăng 03 vụ, tăng 04 bị cáo.

- Tội Đánh bạc: 07 vụ, 31 bị cáo, chiếm 11,6%, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 03 vụ, 11 bị cáo.

- Tội Cướp giật tài sản: 01 vụ, 01 bị cáo, chiếm 1,6%, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 01 vụ, 01 bị cáo.

- Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 02 vụ, với 02 bị cáo, chiếm 3,33 %, so với cùng kỳ năm 2017 tăng 02 vụ với 02 bị cáo.

- Tội cố ý làm hư hỏng tài sản: 01 vụ, 01 bị cáo, chiếm 1.6%, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 01 vụ, 01 bị cáo.

- Tội dâm ô trẻ em: 01 vụ, 01 bị cáo, chiếm 1,6%, so với cùng kỳ năm 2016 không tăng.

- Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có: 04 bị cáo (thụ lý trong tội Trộm cắp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản), so với cùng kỳ năm 2016 tăng 02 bị cáo.

Nhìn chung, so với năm 2016, năm 2017 số lượng án hình sự tăng không đáng kể, một số tội phạm có xu hướng tăng như: Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đánh bạc; tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy.

Các vụ án đã được xét xử, tùy theo tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Tòa án đã áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cụ thể: đã tuyên phạt tù từ 03 tháng đến 03 năm với 38 bị cáo, phạt tù từ 03 năm đến 07 năm với 09 bị cáo; phạt tù từ 07 năm đến 15 năm với 07 bị cáo; trong đó có 01 bị cáo phạm nhiều tội tổng hợp hình phạt tù trên 15 năm: 01 bị cáo; phạt tù cho hưởng án treo với 33 bị cáo; phạt cải tạo không giam giữ: 04 bị cáo. Phạt bổ sung hình phạt tiền: 16 bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ, án phí hình sự với số tiền: 710.322.532 đồng, 12 điện thoại di động và một số tang vật khác. Trả lại tài sản bị mất và bồi thường dân sự cho đương sự với số tiền: 1.634.238.647 đồng, 5.797 kg tiêu khô, 03 xe máy, 01 xe công nông, 40 trụ gỗ cà chít, 155 kg lưới che tiêu, 03 điện thoại di động,...Tịch thu tiêu hủy 2.1517 gam ma túy.

Nhân thân các bị cáo đã xét xử, giải quyết: Người chưa thành niên phạm tội từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi: 11 bị cáo, chiếm 11 %, so với cùng kỳ năm 2016 giảm 01 bị cáo; Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên: 80 bị cáo, chiếm 87,8 %, so với cùng kỳ năm 2016 giảm 07 bị cáo; Là dân tộc thiểu số: 21 bị cáo, chiếm 23.1 %, so với cùng kỳ năm 2016 giảm 05 bị cáo; Là phụ nữ: 13 bị cáo, chiếm 14.3 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 08 bị cáo; Tái phạm, tái phạm nguy hiểm: 14 bị cáo, chiếm 15.3 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 04 bị cáo; Nghiện ma túy: 09 bị cáo, chiếm 9.8 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 03 bị cáo; Là đảng viên: 02 bị cáo, chiếm 2.2 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 02 bị cáo; Là cán bộ, công chức 01 bị cáo, chiếm 1.1 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 01 bị cáo; Số vụ án có người bào chữa là 15 vụ.

Án quá hạn luật định : không. Án kháng cáo: 06 vụ - 11 bị cáo . Kết quả phúc thẩm Y án 04 vụ - 06 bị cáo, sửa án 02 vụ - 03 bị cáo (Tòa án sơ thẩm xử phạt tù, Tòa án cấp phúc thẩm cho hưởng án treo do có tình tiết mới). Không có vụ án bị hủy.

Các vụ án hình sự đã thụ lý đều được Tòa án đưa ra xét xử kịp thời, đúng thời hạn luật định, các bản án tuyên đều đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kết hợp tốt giữa trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần vào việc giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh đã tổ chức xét xử lưu động 11 phiên tòa hình sự, 03 phiên tòa điểm mẫu rút kinh nghiệm xét xử tại nơi xảy ra tội phạm đạt, vượt chỉ tiêu giao của TAND tỉnh Gia Lai. Thông qua các phiên tòa xét xử lưu động đã tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật, góp phần vào việc đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa bàn dân cư, được quần chúng nhân dân và chính quyền địa phương đồng tình hưởng ứng.

2. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự:

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 132 vụ, việc; so với cùng kỳ năm 2016 tăng 23 vụ, việc. Trong đó đã giải quyết: 108 vụ, việc đạt tỷ lệ: 81.8 %. Còn lại 24 vụ, việc đang giải quyết.

Đặc điểm các vụ, việc dân sự đã thụ lý, giải quyết, xét xử:

- Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 08 vụ, việc, chiếm 6,1%. So với cùng kỳ năm 2016 giảm 01 vụ.

- Tranh chấp yêu cầu bồi thường oan sai trong hoạt động tổ tụng hình sự 01 vụ, so với năm 2016 tăng 01 vụ.

- Tranh chấp hợp đồng vay tài sản: 113 vụ, việc, chiếm 85.6 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 25 vụ, việc

- Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản: 06 vụ, việc, chiếm 4,7 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 01 vụ, việc.

- Tranh chấp yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 02 vụ, việc, chiếm 1,5 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 02 vụ.

- Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu: 02 vụ, việc, chiếm 1,5 %, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 01 vụ.

Đường lối giải quyết: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (Hòa giải thành): 46 vụ, việc, chiếm 42,6 %. Đình chỉ do người khởi kiện rút đơn khởi kiện và được Tòa án chấp nhận: 32 vụ, việc, chiếm 29,6 %. Xét xử: 25 vụ, việc, chiếm 23,1 %. Chuyển hồ sơ tòa án tỉnh giải quyết theo thẩm quyền 03 vụ, chiếm 2.7%. Trong năm có 06 vụ án bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm, kết quả phúc thẩm sửa án 01 vụ, hủy 04 vụ.

Đánh giá chung: Công tác giải quyết các vụ, việc dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã chú trọng công tác hòa giải trên cơ sở đảm bảo quyền và lợi ích của các bên đương sự, góp phần bảo đảm sự ổn định và đoàn kết trong nội bộ quần chúng nhân dân. Đa số các vụ việc đã giải quyết đều kịp thời và đúng pháp luật, được các bên đương sự đồng tình. Những vụ, việc còn lại đang trong quá trình thu thập chứng cứ để giải quyết, xét xử.

Tuy nhiên, vẫn còn một số vụ án bị tòa án cấp trên xử hủy do lỗi chủ quan của thẩm phán do chưa giải quyết triệt để yêu cầu của đương sự; đánh giá chứng cứ chưa đầy đủ, tổng đạt giấy triệu tập cho đương sự chưa hợp lệ, một số vụ, việc kéo dài dẫn tới việc vi phạm về thời hạn tố tụng, nguyên nhân chính là do bị đơn cố tình trốn tránh, dấu địa chỉ để đối phó nên việc tổng đạt hợp lệ cho bị đơn là vô cùng khó khăn, Tòa án phải tiến hành tổng đạt bằng hình thức niêm yết, bên cạnh đó, một số vụ, việc đang chờ phía cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu chứng cứ để tiếp tục giải quyết vụ án.

3. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc hôn nhân gia đình:

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 115 vụ, so với cùng kỳ năm 2016 tăng 20 vụ. Trong đó đã giải quyết: 100 vụ, việc. Đạt tỷ lệ 87 %, còn lại 15 vụ.

Đường lối giải quyết: Xét xử: 11 vụ, việc, chiếm 11 %. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự: 68 vụ, việc. Chiếm 68 %. Đình chỉ do nguyên đơn rút đơn khởi kiện : 21 vụ, việc. Chiếm 21 %.

Các vụ, việc Tòa án đã thụ lý nói trên đều là vụ án tranh chấp ly hôn, con chung và chia tài sản chung khi ly hôn. Nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng ly hôn chủ yếu là do mâu thuẫn gia đình, ngược đãi, bạo hành trong gia đình, người chồng bài bạc, rượu chè, không cùng quan điểm sống...

Nguyên đơn chủ yếu là người vợ: 93 vụ, việc, chiếm 80,9 %. Các quan hệ tranh chấp trong loại án này thường phức tạp, nhiều vụ án đương sự tranh chấp tài sản chung rất gay gắt. Tuy nhiên, Tòa án rất chú trọng công tác hòa giải và đẩy nhanh tiến độ giải quyết nhằm ổn định cuộc sống vợ chồng và con cái của các đương sự, không để tình trạng bế tắc kéo dài ảnh hưởng đến sinh hoạt, học tập của con cái các đương sự.

Nhìn chung, các vụ, việc mà Tòa án đã giải quyết đều đúng quy định của pháp luật, không có vụ, việc nào bị kháng cáo, kháng nghị, bị tòa án cấp trên xử cải sửa, hủy do lỗi chủ quan của thẩm phán.

4. Giải quyết, xét xử vụ, việc về kinh doanh thương mại:

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 40 vụ, việc; so với cùng kỳ năm 2016 tăng 18 vụ, việc. Giải quyết 24 vụ, việc. Đạt 60 %. Còn lại 16 vụ mới thụ lý còn nằm trong thời hạn luật định.

Đường lối giải quyết: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: 14 vụ, việc, chiếm 71 %. Đình chỉ: 06 vụ, việc. Xét xử: 04 vụ.

5. Giải quyết, xét xử các vụ, việc về hành chính, lao động:

Trong năm 2017 loại án này không phát sinh

6. Công tác thi hành án hình sự:

Tổng số thụ lý: 106 bị án. So với cùng kỳ năm 2016 giảm 01 bị án.

Đã ra quyết định thi hành án 95 bị án, đạt 100%; Ủy thác cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án: 11 bị án. Trong đó:

- Phạt tù giam 55 bị án
- Thi hành án phạt tù cho hưởng án treo 37 bị án.
- Hoãn thi hành án 03 bị án.

Các quyết định thi hành án hình sự đều được ban hành kịp thời, đúng thời hạn luật định khi bản án có hiệu lực pháp luật.

7. Các mặt công tác khác.

7.1. Công tác giải quyết đơn thu khiếu nại, tố cáo:

Trong năm 2017 thụ lý 02 đơn khiếu nại; so với năm 2016 không tăng ; Đã giải quyết 01 đơn, đạt 50%, hiện còn 01 đơn đang thụ lý giải quyết.

7.2. Xét giảm thời gian thử thách án treo: 01/01 bị án, đạt 100%.

7.3. Áp dụng biện pháp xử phạt hành chính 06/06 người. (Đưa vào trường giáo dưỡng 02/02, cai nghiện bắt buộc : 04/04) đạt 100%.

8. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Trong công tác xét xử các vị hội thẩm nhân dân đã dành thời gian cần thiết để nghiên cứu hồ sơ, thảo luận trao đổi nội dung cần làm rõ tại phiên tòa, bảo đảm việc xét xử thực hiện đúng theo tinh thần cải cách tư pháp, phát huy được nguyên tắc độc lập và chỉ tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử.

Tòa án nhân dân huyện thường xuyên liên hệ với trưởng, phó đoàn Hội thẩm nhân dân trong công tác quản lý, cử Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử các phiên tòa. Trong năm 2017 không có vụ án nào Tòa án phải hoãn phiên tòa với lý do không có Hội thẩm nhân dân tham gia; đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ 02 đợt cho Hội thẩm nhân dân do Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai triệu tập; Các vị Hội thẩm nhân dân được trang bị đầy đủ các tài liệu nghiệp vụ chuyên môn phục vụ cho công tác xét xử; Nhìn chung, các Hội thẩm nhân dân đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, góp phần tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ của Tòa án.

Bên cạnh đó, Hội thẩm nhân dân được sự quan tâm của Hội đồng nhân dân- Ủy ban nhân dân huyện đã hỗ trợ kinh phí góp phần cải thiện điều kiện làm việc, trang thiết bị, mua sắm, cập nhật văn bản pháp luật mới, phục vụ tốt hoạt động xét xử.

9. Công tác xây dựng ngành

- Công tác tổ chức, cán bộ: Tòa án nhân dân huyện đã từng bước kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức nhằm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong đơn vị, nâng cao kiến thức chuyên môn, lý luận chính trị. Trong năm có 02 đồng chí được cử đi thi Thẩm phán trung cấp, Thẩm phán sơ cấp đạt được kết quả và đang chờ bổ nhiệm.

- Công tác văn hóa, văn nghệ, thể thao: Tòa án nhân dân huyện Chư Puh cũng rất quan tâm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho cán bộ, công chức của ngành nhân dịp các sự kiện lớn của đất nước và của ngành Tòa án như: Kỷ niệm 72 năm ngày truyền thống ngành Tòa án nhân dân (13/9/1945 - 13/9/2017), Kỷ niệm ngày lễ 30/04, 01/05, 02/09,...tham gia hội thi tuyên truyền an toàn giao thông,...; Các hội thi đã đạt kết quả tốt, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần trong từng cán bộ, công chức, đồng thời tạo sân chơi bổ ích để các cán bộ, công chức được giao lưu, học hỏi, đoàn kết gắn bó.

- Công tác thi đua khen thưởng: Tòa án nhân dân huyện Chư Puh đã chú trọng việc phát hiện, xây dựng, biểu dương cá nhân điển hình. Đặc biệt chú trọng đề nghị khen thưởng đột xuất đối với các cá nhân có thành tích trong công tác.

II. NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Những khuyết điểm, tồn tại:

Bên cạnh những kết quả nổi bật mà Tòa án nhân dân huyện Chư Puh đã đạt được, trong năm qua vẫn còn những khuyết điểm, tồn tại cần chỉ rõ để rút kinh nghiệm trong thời gian tới.

Về công tác chuyên môn: Đánh giá kết quả giải quyết án của đơn vị trong năm 2017 mặc dù đạt tỷ lệ cao, nhưng vẫn còn có án bị hủy do lỗi chủ quan của thẩm phán, một số loại án phức tạp như án dân sự về tranh chấp đất đai, chia thừa kế. Công tác giải quyết, xét xử vẫn còn chậm, đây là tồn tại của Tòa án mà người trực tiếp là thẩm phán giải quyết vụ án xác minh, thu thập chứng cứ không kịp thời. Tòa án sẽ khắc phục ngay trong thời gian đến.

2. Nguyên nhân của khuyết điểm, tồn tại :

Trong năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Chư Puh thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện kinh tế - xã hội nhiều khó khăn, tình hình tội phạm không giảm, án hình sự, án dân sự, hôn nhân gia đình, án kinh doanh thương mại tăng cao và ngày càng phức tạp, trong khi số lượng cán bộ, Thẩm phán không đủ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, dẫn đến tình trạng quá tải, án tồn đọng. Quy định chung của hệ thống tòa án 01 Thẩm phán giải quyết 48 vụ/1 năm ; so với chỉ tiêu chung thì tòa án nhân dân huyện Chư Puh cần hơn 07 Thẩm phán, 07 Thư ký nhưng hiện nay biên chế của đơn vị chỉ có 03 Thẩm phán, 03 Thư ký. Đồng thời điều kiện, phương tiện làm việc còn quá thiếu thốn, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác trong hiện nay.

Một số vụ án về tranh chấp đất đai, chia thừa kế về đất đai, chia tài sản chung về đất đai thường có nguồn gốc nhiều đời, trải qua nhiều thời kỳ, không có tài liệu lưu giữ, đương sự thường là bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ở nhiều địa phương khác nhau, có trường hợp chính đương sự trong vụ án không xác định được người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án họ tên là gì, ở đâu và còn sống hay chết, hay cố tình dấu thông tin nên mất nhiều thời gian xác minh thu thập chứng cứ dẫn đến một số vụ án không kịp thời đưa ra giải quyết cũng như đưa người tham gia tố tụng không đầy đủ dẫn đến sai sót.

Một số cơ quan, tổ chức chưa phối hợp chặt chẽ với Tòa án trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, giám định, định giá tài sản, ủy thác tư pháp...cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả giải quyết vụ án.

Một số quy định của pháp luật chậm được sửa đổi, bổ sung hoặc hướng dẫn kịp thời, đặc biệt là các quy định liên quan tới đất đai, giám định, định giá và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ.

3. Các giải pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại:

Để khắc phục những khuyết điểm tồn tại nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Chư Puh xác định cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

Tiếp tục hoàn thiện, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức trong sạch, vững mạnh; xây dựng lộ trình từng bước đảm bảo đủ số lượng cán bộ và đảm bảo chất lượng cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, nhất là đối với Thẩm phán. Làm tốt công tác đào tạo lại, bồi dưỡng và tập huấn nghiệp vụ xét xử cho cán bộ, thẩm phán, hội thẩm nhân dân. Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, thẩm phán, cải thiện điều kiện làm việc và cơ sở vật chất.

Chấp hành nghiêm chỉnh thời hạn, trình tự, thủ tục giải quyết án, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, giải quyết dứt điểm các khiếu nại phức tạp, kéo dài. Đồng thời, thường xuyên phát động thi đua, nhất là những đợt thi đua đột xuất, phát hiện những tấm gương điển hình tiên tiến, động viên đề nghị khen thưởng kịp thời.

Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, phân công hợp lý; gắn quyền hạn với trách nhiệm của từng cán bộ, công chức nhất là cán bộ lãnh đạo; cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo hướng nhanh, gọn, hiệu quả và hiệu lực. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn và hoạt động quản lý. Phát hành bản án ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng như Công an, Viện kiểm sát, giải quyết kịp thời các vụ án trọng điểm, dư luận xã hội quan tâm.

III. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp, cung cấp chứng cứ khi Tòa án nhân dân huyện có yêu cầu để giải quyết kịp thời nhất là các vụ án tranh chấp về đất đai.

- Công tác tổ chức cán bộ: đề nghị Tòa án nhân dân tối cao sớm bổ sung biên chế, nhất là biên chế Thẩm phán, Thư ký; khắc phục việc để chậm trễ bổ nhiệm và bổ nhiệm lại Thẩm phán; sớm hướng dẫn về việc thành lập bộ phận theo dõi công tác thi hành án hình sự trong cơ cấu tổ chức của Tòa án. Quy định cụ thể, hợp lý hơn về tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán khi đánh giá, kiểm điểm, xem xét bổ nhiệm lại.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao sớm cấp kinh phí xây dựng trụ sở Tòa án nhân dân huyện, cấp trang phục xét xử cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân; giấy chứng minh Thẩm phán, Hội thẩm đảm bảo khi xét xử trang nghiêm, đồng bộ. Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ kinh phí cho hoạt động xét xử lưu động của Tòa án nhân dân tỉnh, huyện, hoạt động của đoàn Hội thẩm nhân dân năm 2018.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2018

1. Về công tác chuyên môn, nghiệp vụ:

- Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, hạn chế tới mức thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, đảm bảo giải quyết xét xử các vụ án trong thời hạn luật định, phần đầu không để xảy ra việc kết án oan người không có tội và bỏ lọt tội phạm, các bản án đã tuyên đúng pháp luật, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, có sức thuyết phục cao và có tính khả thi. Tiếp tục tập trung giải quyết nhanh và dứt điểm các vụ án hình sự và các tranh chấp, yêu cầu về dân sự nổi cộm, gây bức xúc trong giải đoạn hiện nay, tăng cường công tác xét xử lưu động, chú trọng và làm tốt công tác hòa giải trong quá trình giải quyết các vụ, việc dân sự, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND huyện và các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong việc giải quyết các tranh chấp liên quan đến đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- Thường xuyên liên hệ với các cơ quan tiến hành tố tụng như Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện trong việc giải quyết kịp thời các vụ án hình sự, đặc biệt là các vụ án trọng điểm, các vụ án mà dư luận xã hội quan tâm.

2. Công tác xây dựng ngành:

- Phát động phong trào thi đua lập nhiều thành tích xuất sắc trong toàn thể đơn vị chào mừng kỷ niệm những ngày lễ lớn trong năm 2018 và kỷ niệm 73 năm ngày truyền thống hệ thống Tòa án nhân dân (13/9/1945 – 13/9/2018)

- Thực hiện tốt chỉ thị của Chánh án TANDTC về việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2018 của hệ thống Tòa án nhân dân.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và các văn bản pháp luật có liên quan. Tiếp tục nghiên cứu đổi mới thủ tục hành chính, tinh giản các thủ tục tiếp nhận, thụ lý đơn, thụ lý hồ sơ các loại vụ án, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các đương sự bảo vệ quyền lợi hợp pháp; ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong cơ quan, đơn vị; duy trì sự ổn định, trật tự trong cơ quan.

- Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án.

3. Về công tác Hội thẩm nhân dân:

- Phối hợp thường xuyên với Trưởng đoàn Hội thẩm nhân dân trong công tác quản lý, lãnh đạo hoạt động của đoàn Hội thẩm nhân dân, đảm bảo cho các Hội thẩm nhân dân đều được tham gia xét xử tại các phiên tòa.

- Chuẩn bị kinh phí, cấp phát tài liệu tập huấn cho các Hội thẩm nhân dân tham gia tập huấn nghiệp vụ theo kế hoạch của ngành năm 2018.

4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Phân công công chức phụ trách tiếp dân và duy trì thường xuyên chế độ tiếp dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật mọi khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền.

5. Công tác học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Đẩy mạnh hơn nữa các phong trào thi đua, đặc biệt là phong trào thi đua “*Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư*” của ngành Tòa án nhân dân, với phương châm là “*Phải gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*”, gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Tổ chức cuộc vận động “*Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ thẩm phán, cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân*”. Lấy việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là tiêu chí phấn đấu, rèn luyện của mỗi cán bộ, công chức trong công tác thi đua yêu nước. Kịp thời khen thưởng đối với các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác và tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước của ngành.

6. Công tác khác:

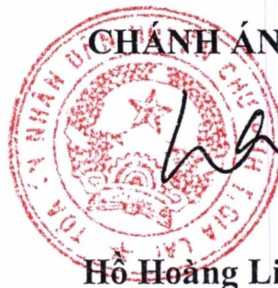
Tích cực tham gia các phong trào đền ơn đáp nghĩa, tham gia tích cực các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do ngành và địa phương tổ chức, phát động.

Trên đây là kết quả công tác năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp thực hiện năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chu Puh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VP – TA.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHU PUH



Hồ Hoàng Liêu



